TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 17-3-2022
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Châu Văn Nhâm**.

2. Bà **Vũ Thị Đượm**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diến** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 376/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Mai Thị L**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 319, ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai bổ sung, nguyên đơn chị Mai Thị L trình bày: Trên cơ sở tự nguyện chị và anh Huỳnh Văn T đã tổ chức đám cưới vào năm 2000 và đăng ký kết hôn ngày 27/5/2005 tại Ủy ban nhân dân xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc được một thời gian. Đến năm 2011, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Huỳnh Văn T vẫn giữ tính

gia trưởng, dẫn tới bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Chị và anh Huỳnh Văn T không còn sống chung từ năm 2015 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

Về con chung: Chị và anh Huỳnh Văn T có 02 người con chung là cháu Huỳnh Minh V, sinh ngày 02/11/2001 và cháu Huỳnh Thị Thảo V, sinh ngày 12/9/2004. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Thảo V, không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng nuôi con. Cháu Huỳnh Minh V đã trưởng thành, đủ khả năng lao động nên chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình làm việc và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Huỳnh Văn T vắng mặt nên không có lời trình bày.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân nhân dân huyện Xuân Lộc*: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và sự chấp hành pháp luật của các đương sự cơ bản đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Mai Thị L được ly hôn với anh Huỳnh Văn T; Về con chung, giao cháu Huỳnh Thị Thảo V sinh ngày 12/9/2004 cho chị Mai Thị L trực tiếp nuôi dưỡng; tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Huỳnh Văn T; cháu Huỳnh Minh V sinh ngày 02/11/2001 đã trưởng thành và đủ khả năng lao động nên không giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung, không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Mai Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T và được trực tiếp nuôi con, anh Huỳnh Văn T có hộ khẩu thường trú tại ấp TH, xã XT, huyện Xuân Lộc nên quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Mai Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Huỳnh Văn T nên chị Mai Thị L là nguyên đơn, anh Huỳnh Văn T là bị đơn.

[3] Về thủ tục tố tụng: Chị Mai Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Huỳnh Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên xét xử vắng mặt chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị Mai Thị L cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là do anh Huỳnh Văn T có tính gia trưởng, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án anh Huỳnh Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, không có lời trình bày, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được để anh chị

khắc phục được mâu thuẫn vợ chồng. Qua xác minh tại địa phương cho thấy, chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T có đăng ký kết hôn và sống chung tại ấp TH, xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, quá trình sống chung, anh chị có xảy ra mâu thuẫn nên không còn sống chung với nhau, do đó chị Mai Thị L đã nộp đơn yêu cầu ly hôn anh Huỳnh Văn T. Tại phiên tòa, chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T đều vắng mặt, chứng tỏ anh chị không mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T đã thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm, không thể duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận cho chị Mai Thị L được ly hôn với anh Huỳnh Văn T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T có 02 người con chung là cháu Huỳnh Minh V sinh ngày 02/11/2001 và cháu Huỳnh Thị Thảo V sinh ngày 12/9/2004. Khi ly hôn, chị Mai Thị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Thảo V, cháu Huỳnh Minh V đã trưởng thành nên chị không yêu cầu giải quyết việc nuôi con.

Xét thấy, hiện nay cháu Huỳnh Thị Thảo V đang sống cùng chị Mai Thị L, quá trình giải quyết vụ án anh Huỳnh Văn T không có ý kiến trình bày về việc nuôi con, cháu Huỳnh Thị Thảo V cũng có nguyện vọng được sống cùng mẹ, do đó nên giao cháu Huỳnh Thị Thảo V cho chị Mai Thị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Cháu Huỳnh Minh V đã trưởng thành, đủ khả năng lao động, nên không giải quyết việc nuôi con là phù hợp.

Tạm thời chị Mai Thị L không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Mai Thị L trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Mai Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc về đường lối giải quyết vụ án phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 21, Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 9 và Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị L được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thị Thảo V, sinh ngày 12/9/2004 cho chị Mai Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm thời chị Mai Thị L không yêu cầu anh Huỳnh Văn T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Anh Huỳnh Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Khi cần thiết, chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0006754 ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, chị Mai Thị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Mai Thị L và anh Huỳnh Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Trường Phát

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã XT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.